

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 10 -4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thanh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lưu Huỳnh Quang Thắng;

+ Ông Huỳnh Duy Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1977 tại thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ N, khóm V, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Tổ N, khóm V, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Hồ Thị M.

Tiền án: Ngày 24-7-2015, bị Tòa án nhân thành phố Châu Đốc xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2017;

Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, nơi cư trú: tổ B, khóm M, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981, nơi cư trú: tổ B, khóm M, phường

P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Anh Huỳnh Phước T, sinh năm 1967, nơi cư trú: tổ B, khóm M, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn P bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 22-10-2017, Nguyễn Văn P đi bộ đến khu vực cổng Kênh Giòng (thuộc tổ B, khóm M, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang) nơi 02 ghe chở hàng chợ neo đậu để tìm tài sản trộm cắp, P trèo vào bên trong ghe và nhìn thấy anh Nguyễn Văn H đang ngủ trên mui ghe, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen nên P vén mùng lấy trộm điện thoại, tháo bỏ 02 sim điện thoại ném xuống kênh và mang điện thoại về nhà. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, P đang trên đường mang điện thoại đi bán thì bị lực lượng Công an phường P, thành phố Châu Đốc bắt giữ.

Riêng anh H sau khi phát hiện mất điện thoại, kiểm tra Camera an ninh phát hiện có kẻ đã lấy trộm nên đến công an phường P trình báo.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 214/KL-ĐG ngày 03-11-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu đen, số imei 355079/08/728543/8, imei 355080/08/728543/6 cùng thẻ nhớ 8GB, máy đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng.

Ngày 21-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn P.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-CD ngày 27 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo nội dung cáo trạng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm 1 khoản 1 Điều 51 và điểm 1 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 24/7/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2017, chưa chấp hành xong án phí hiện vẫn còn tiền án, nay lại tiếp tục phạm tội là trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do có hoàn cảnh khó khăn.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trao trả cho người bị hại nên không đề cập xem xét.

Về phần dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề cập giải quyết.

- Bị cáo P khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn H, người làm chứng anh Nguyễn Văn C và anh Huỳnh Phước T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo P khai nhận, Khoảng 00 giờ ngày 22-10-2017, Nguyễn Văn P chạy xe đạp theo hướng đường Louis Paster về nhà ở khóm Vĩnh Phú, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang phát hiện dưới kênh Vĩnh Tế đoạn miệng cống Kênh Giồng (thuộc tổ B, khóm M, phường P, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang) có 02 ghe chở hàng chơ neo đậu nên P nảy sinh ý định đột nhập để tìm tài sản trộm cắp. Sau khi về nhà cất xe đạp, P thay quần áo, không mặc áo, chỉ mặc quần thun màu trắng sọc đỏ và đi bộ đến ghe của anh Nguyễn Văn H đang neo đậu, thấy anh H đang ngủ trên mui ghe và bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen nên P vén mùng lấy trộm điện thoại, tháo bỏ 02 sim điện thoại ném xuống kênh và mang điện thoại về nhà. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, P trên đường mang điện thoại đi bán thì bị lực lượng Công an phường P, thành phố Châu Đốc bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường ngày 22-10-2017 do Cơ quan điều tra Công an thành phố Châu Đốc lập; phù hợp với lời khai của người bị hại anh Nguyễn Văn H xác định có mất trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu đen; người làm chứng anh Nguyễn Văn C và anh Huỳnh Phước T về việc sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản anh H đã cùng anh C kiểm tra lại Camera an ninh được lắp đặt nhờ trên nhà của anh T (hướng đối diện với ghe đậu) và hình ảnh camera ghi được một người nam thanh niên không mặc áo, mặc quần thun màu trắng, sọc đỏ đột nhập vào ghe chỗ anh H đang ngủ lấy trộm điện thoại di động của anh H.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định, bị cáo Nguyễn Văn P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu đen của anh H.

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Từ đó, có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Nguyễn Văn P ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người trưởng thành, đang trong độ tuổi lao động nhưng lại sa vào con đường nghiện ngập nên đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài

sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây hoang mang trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 24-7-2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13-10-2017. Tính đến thời điểm ngày 22-10-2017, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J5 Prime màu đen (đã qua sử dụng) bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên không đề cập xử lý lại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử P thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của anh Nguyễn Văn H là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Ngọc